

Bản án số: 28/2021/HS-PT

Ngày 10-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Sang.

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 282/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Văn B do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 231/2020/HS-ST ngày 25/11/2020 Tòa án nhân dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Văn B (tên gọi khác: Nhiều), sinh năm 1992 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú: Ấp 17, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký tạm trú: Nhà trọ B1, khu phố H, phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 01/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C và bà Phạm Thị D; bị cáo có vợ tên Đỗ Thị Hồng S, sinh năm 1982 và có 01 người con sinh năm 2012; tiền án: không, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/5/2020 cho đến nay (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Đỗ Quốc L là chủ xưởng gia công “L” (địa chỉ: khu phố B2, phường T2, thị xã T1, tỉnh Bình Dương). Ông L có nhận gia công đan dây dù vào các khung sắt và nhôm để làm ghế, xích đu cho Công ty TNHH H1 (địa chỉ: Tổ 9, khu phố T3, phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương). Sau đó, ông L giao lại cho bị cáo B để đan dây dù vào các khung sắt, nhôm là ghế, xích đu mà ông L đã nhận gia công cho Công ty TNHH H1.

Ngày 02/10/2019, ông L giao cho bị cáo B một số hàng như sau: 01 (một) khung xích đu bằng sắt sơn màu xám kích thước (114 x 91 x 66)cm, trọng lượng 5,7kg; 18 (mười tám) khung ghế Pisa bằng nhôm sơn màu đen kích thước (205 x 71 x 76)cm, tổng trọng lượng 100,8kg; 42 (bốn mươi hai) khung ghế Sopha Legnano bằng nhôm sơn màu đen kích thước (146 x 75 x 77) cm (còn gọi là khung ghế băng hai), tổng trọng lượng 184,8kg để bị cáo B gia công đan dây dù vào các khung ghế và xích đu với giá tiền công là 11.940.000 đồng (mười một triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Sau khi nhận được các khung xích đu và khung ghế bằng sắt và nhôm của ông L, bị cáo B không gia công đan các dây dù vào các khung đã nhận mà mang bán toàn bộ số hàng nêu trên cho ông Trịnh Đình T4 là người kinh doanh phế liệu tại Tổ 8, khu phố Hóa Nhứt, phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương với giá 5.500 đồng/kg sắt và 27.000 đồng/kg nhôm với tổng số tiền 7.742.550 đồng (bảy triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm năm mươi đồng). Khi bán các hàng hoá trên thì bị cáo B nói hàng dư và không có nhu cầu sử dụng nên đem bán. Sau đó, bị cáo B trốn về quê tại xã P, huyện G, tỉnh Bạc Liêu sinh sống. Sau khi mua các khung bằng sắt và nhôm nêu trên, ông T4 đã bán 06 (sáu) khung ghế Pisa bằng nhôm sơn màu đen kích thước (205 x 71 x 76) cm và 14 (mười bốn) khung ghế Sopha Legnano bằng nhôm sơn màu đen kích thước (146 x 75 x 77) cm cho một cửa hàng thu mua phế liệu không tên trên đường M. Số khung còn lại, ông T4 cắt rời 16 (mười sáu) khung ghế Sopha Legnano bằng nhôm sơn màu đen kích thước (146 x 75 x 77) cm để tiện cho việc cất giữ và bán phế liệu.

Ngày 26/11/2019, ông L đến nhà bị cáo B để nhận sản phẩm gia công thì phát hiện bị cáo B đã bỏ trốn cho nên đến công an trình báo sự việc. Công an phường T, thị xã T1 đã tiến hành thu giữ các vật chứng và lập hồ sơ ban đầu chuyển giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T1 thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá số 142/KLTS – TTHS ngày 14/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã T1 kết luận: 01 (một) khung xích đu bằng sắt kích thước (114 x 91 x 66) cm, trọng lượng 5,7kg; 18 (mười tám) khung ghế Pisa bằng nhôm kích thước (205 x 71 x 76) cm, tổng trọng lượng 100,8kg; 42 (bốn mươi hai) khung ghế Sopha Legnano bằng nhôm kích thước (146 x 75 x 77) cm, tổng trọng lượng 184,8kg có tổng trị giá là 34.560.000 đồng (ba mươi bốn triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2020/HS-ST ngày 25/11/2020 Tòa án nhân dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; các điều 46 và 47; các điểm b, h và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn B phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, bị cáo Huỳnh Văn B kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn B đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét việc bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả gây ra, bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là các tình tiết quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã né tránh pháp luật, lẩn trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo chiếm đoạt tài sản gây mất uy tín cho Công ty kinh doanh mặt hàng nên theo quy định của pháp luật, bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo. Bị cáo kháng cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt 09 (chín) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để nuôi vợ bệnh và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung: Đầu tháng 11 năm 2019, tại khu phố Hóa Nhứt, phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Văn B đã nhận của ông Đỗ Quốc L số hàng hoá gồm: 01 (một) khung xích đu bằng sắt sơn màu xám; 18 (mười tám) khung ghế Pisa bằng nhôm sơn màu đen; 42 (bốn mươi hai) khung ghế Sopha Legnano bằng nhôm sơn màu đen với tổng trị giá là 34.560.000 đồng (ba mươi

bốn triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) để gia công. Tuy nhiên, bị cáo Huỳnh Văn B không tiến hành việc gia công theo thoả thuận với ông Đỗ Quốc L mà chiếm đoạt số hàng hoá trên mang bán cho ông Trịnh Đình T4. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B về tội “Lạm dụng tính nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn B: Xét thấy, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm quy định của pháp luật, trái với đạo đức xã hội, nhưng vì tham lam tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Sau khi phạm tội, bị cáo không ý thức chấp hành pháp luật mà bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố xét xử. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt 09 (chín) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo kháng cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận nên giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn B phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn B; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2020/HS-ST ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương như sau:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; các điều 46 và 47; các điểm b, h và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tính nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Văn B phải nộp 200.000 đồng.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thị xã T1 (2);
- VKSND thị xã T1;
- Chi cục THADS thị xã T1;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;
- Công an thị xã T1 (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Huỳnh Đức